

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số C1- 02/NS
(ban hành kèm theo Thông tư số
119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014
của Bộ Tài Chính)
Mã hiệu: DNA612219
Số: 2040157

Người nộp thuế: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐÀ NẴNG

Mã số thuế: 0400228640

Địa chỉ: 471 Núi Thành, Phường Hoà Cường Nam

Huyện: Quận Hải Châu

Tỉnh, TP: Đà Nẵng

Người nộp thay:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Tỉnh, TP:

Huyện:

Đề nghị NH (KBNN): Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

trích TK số: 2000311010215

hoặc thu tiền mặt để:

Nộp vào cho NSNN ☒

TK tạm thu(1) ☐

TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2) ☐

Tại KBNN: VP KBNN Đà Nẵng

Tỉnh, TP: Thành phố Đà Nẵng

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu:

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN ☐

Thanh tra TC ☐

Thanh tra CP ☐

CQ có thẩm quyền khác ☐

Tại cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Đà Nẵng

Mã CQ thu: 1054323

Tờ khai HQ số(1):

ngày:

Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS	Số tiền	Mã NDKT	Mã chương
1	Phạt VPHC trong lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền ra quyết định của CQ thuế (không bao gồm phạt vi phạm hành chính đối với Luật thuế thu nhập cá nhân); Kỳ: 01/2019; Ghi chú: Theo QĐ 817/QĐ-CT ngày 27/3/2019.	10.836.344	4254	558
Tổng tiền		10.836.344		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Mười triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm bốn mươi bốn đồng

PHẦN KBNN GHI		
	Mã CQ thu:	Nợ TK:
	Mã ĐBHC:	Có TK:
	Mã nguồn NSNN:	

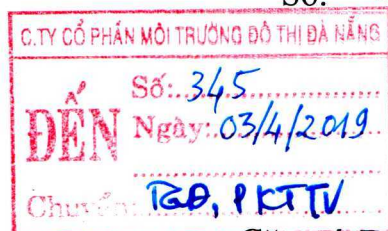
☒ Ký điện tử bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐÀ NẴNG.

☒ Ký điện tử bởi: Tổng cục Thuế.

☒ Ký điện tử bởi: NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN.

Số: 817 /QĐ-CT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2019



QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật số 106/2016/QH1 ngày 06/4/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Biên bản làm việc lập ngày 25/03/2019 giữa Phòng Kiểm tra thuế số 2 và Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 5058/QĐ-CT ngày 28/12/2018 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Đà Nẵng về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Tôi: Lưu Đức Sáu - Chức vụ: Phó Cục trưởng Cục Thuế TP Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng

Địa chỉ trụ sở: Số 471 Núi Thành, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Mã số thuế doanh nghiệp: 0400228640

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400228640 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 24/06/2010

Người đại diện theo pháp luật: Võ Minh Đức

Chức danh: Tổng giám đốc

Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: kê khai không chính xác các nội dung trong hồ sơ khai thuế GTGT, TNDN theo quy định tại Điều 30 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội.

Thời kỳ kiểm tra: Năm 2016

Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

1. Hình thức xử phạt:

- Phạt 20% đối với hành vi khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền thuế GTGT, TNDN phải nộp theo khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, với số tiền là: $54.181.719 \text{ đồng} \times 20\% = 10.836.344 \text{ đồng}$ (trong đó: thuế GTGT là 25.119.000 đồng và thuế TNDN là 29.062.719 đồng).

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế 54.181.719 đồng theo Điều 107 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2016 của Quốc hội (trong đó: thuế GTGT là 25.119.000 đồng và thuế TNDN là 29.062.719 đồng).

- Tính tiền chậm nộp trên số tiền thuế truy thu là 3.856.648 đồng (trong đó tiền chậm nộp thuế GTGT là 203.464 đồng và tiền chậm nộp thuế TNDN là 3.653.184 đồng, chi tiết tại bảng tính tiền chậm nộp kèm theo) theo Khoản 3 Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc Hội.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp phải nộp Ngân sách nhà nước là: 68.874.711 đồng.

Ngày 19/6/2017, Công ty kê khai thuế GTGT đầu ra 25.119.000 đồng trên tờ khai thuế GTGT tháng 5/2017 và nộp tiền thuế GTGT vào NSNN;

Ngày 24/5/2018, Công ty đã lập hồ sơ khai điều chỉnh bổ sung tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2016 với số thuế phải nộp tăng thêm là: 28.057.959 đồng và nộp số tiền thuế TNDN tăng thêm vào NSNN;

Đồng thời, Công ty đã nộp tiền chậm nộp tiền thuế GTGT là 203.464 đồng (ngày 07/3/2019) và tiền chậm nộp tiền thuế TNDN là 3.526.885 đồng (ngày 24/5/2018) vào Ngân sách Nhà nước;

Vì vậy số tiền truy thu còn phải nộp là 1.004.760 đồng (thuế TNDN), số tiền phạt và tiền chậm nộp còn phải nộp là 10.962.643 đồng (trong đó tiền phạt khai sai là 10.836.344 đồng và tiền chậm nộp thuế TNDN là 126.299 đồng).

Tổng số tiền truy thu, phạt và tiền chậm nộp còn phải nộp là 11.967.403 đồng

(Bằng chữ: Mười một triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn bốn trăm lẻ ba đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Võ Minh Đức Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng để chấp hành Quyết định xử phạt.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, phạt ghi tại Điều 1 vào Ngân sách Nhà nước theo tài khoản 7111 của Cục Thuế TP Đà Nẵng mở tại Kho Bạc Nhà nước Đà Nẵng thông qua phương tiện điện tử theo quy định của Pháp luật về giao dịch điện tử <https://nopthue.gdt.gov.vn> hoặc <http://thuedientu.gdt.gov.vn> như sau:

+ Tiền truy thu thuế TNDN: Chương 558, Tiểu mục 1052, số tiền 1.004.760 đồng.

+ Tiền phạt: Chương 558, Tiểu mục 4254, số tiền: 10.836.344 đồng.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN: Chương 558, Tiểu mục 4918, số tiền: 126.299 đồng.

- Quá thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng không chấp hành quyết định xử phạt thì bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại Điều 18, Điều 19 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho Bạc Nhà nước Đà Nẵng để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Kiểm tra thuế số 2, Trưởng phòng Kế khai và Kế toán thuế, Trưởng phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế thuộc Cục Thuế TP Đà Nẵng để tổ chức thực hiện Quyết định này.

Quyết định này gồm có 03 trang./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KTT2 (02b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lưu Đức Sáu

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP ĐÀ NẴNG**

BẢNG KÊ CHI TIẾT TIỀN THUẾ TRUY THU, TIỀN PHẠT, TIỀN CHẬM NỘP TIỀN THUẾ
(Kèm theo Quyết định xử phạt số: 817 /QĐ-CT ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Đà Nẵng)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày chậm nộp			Số tiền thuế truy thu qua kiểm tra	Tỷ lệ áp dụng	Số tiền phạt và tiền chậm nộp
		Từ ngày	Đến ngày	Số ngày chậm nộp			
I	Do kê khai sai				54.181.719		10.836.344
1	Thuế GTGT				25.119.000	20%	5.023.800
2	Thuế TNDN				29.062.719	20%	5.812.544
II	Do chậm nộp tiền thuế						3.856.648
1	Thuế GTGT	20/02/2017	18/03/2017	27	25.119.000	0,03%	203.464
2	Thuế TNDN	01/04/2017	24/05/2018	419	29.062.719	0,03%	3.653.184
	Tổng cộng:						14.692.992

STT	Nội dung	Truy thu thuế	Phạt khai sai	Tiền chậm nộp	Tổng cộng
1	Thuế GTGT	25.119.000	5.023.800	203.464	30.346.264
2	Thuế TNDN	29.062.719	5.812.544	3.653.184	38.528.447
	Tổng cộng	54.181.719	10.836.344	3.856.648	68.874.711

Ghi chú:

Tiền chậm nộp thuế GTGT: Do từ ngày 20/6/2016 đến ngày 19/02/2017 và từ ngày 19/3/2017 đến ngày 20/6/2017, Công ty có số thuế GTGT nộp thừa, sau khi bù trừ với số tiền thuế GTGT truy thu vẫn còn nộp thừa nên không tính tiền chậm nộp.

Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN: Kể từ ngày 24/5/2018, Công ty có số thuế TNDN nộp thừa, sau khi bù trừ với số truy thu vẫn còn nộp thừa nên chỉ tính tiền chậm nộp thuế TNDN từ ngày 01/4/2017 đến ngày 24/5/2018.